

Điểm chuẩn Trường Đại học Y dược TPHCM năm 2018

Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh là một đại học y khoa ở miền Nam Việt Nam. Cơ sở chính nằm tại số 217 Hồng Bàng, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Năm 2016, trường đã được Bộ Y tế cho phép trường được nâng cấp chương trình đào tạo của mình.

Địa chỉ 217 Hồng Bàng, Phường 11, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại (84.8) 38558411

Điểm chuẩn năm 2018 các ngành của trường Đại học Y dược TPHCM:

BẤM XEM tại đây => <https://doctailieu.com/diem-chuan-truong-dai-hoc-y-duoc-tphcm>

Tham khảo điểm chuẩn của các năm trước:

Xem thêm điểm chuẩn năm 2017:

STT	Mã ngành	Tên ngành	Tổ hợp môn	Điểm chuẩn	Ghi chú
1	7720101	Y khoa	B00	29.25	Tiếng Anh: 9. Sinh: 9.75
2	7720110	Y học dự phòng	B00	23.5	Tiếng Anh: 6.8. Sinh: 7.75
3	7720115	Y học cổ truyền	B00	25.75	Tiếng Anh: 4.6. Sinh: 8.75
4	7720201	Dược học	B00	27.5	Tiếng Anh: 5.8. Hóa: 9
5	7720301	Điều dưỡng	B00	24.5	Tiếng Anh: 5. Sinh: 7.75
6	7720301_02	Điều dưỡng chuyên ngành Hộ sinh	B00	22.75	Tiếng Anh: 5.8. Sinh: 7.25
7	7720301_03	Điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức	B00	24.75	Sinh: 7.75
8	7720401	Dinh dưỡng	B00	---	
9	7720501	Răng - Hàm - Mặt	B00	29	Tiếng Anh: 4.6. Sinh: 8.5
10	7720502	Kỹ thuật phục hình răng	B00	25	Tiếng Anh: 9. Sinh: 8.5
11	7720601	Kỹ thuật xét nghiệm y học	B00	26.25	Tiếng Anh: 7.2. Sinh: 8.5
12	7720602	Kỹ thuật hình ảnh y học	B00	25.25	Tiếng Anh: 7.8. Sinh: 8.75
13	7720603	Kỹ thuật phục hồi chức năng	B00	24.25	Sinh: 8
14	7720701	Y tế công cộng	B00	22.25	Tiếng Anh: 5.4. Sinh: 5.75

Điểm chuẩn năm 2016:

STT	Mã ngành	Tên ngành	Tổ hợp môn	Điểm chuẩn	Ghi chú
1	7720602	Kỹ thuật phục hình răng	B00	23	

2	7720330	Kỹ thuật hình ảnh y học	B00	23.5	
3	7720503	Phục hồi chức năng	B00	22	
4	7720332	Xét nghiệm y học	B00	24	
5	7720501_03	điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức	B00	22.75	
6	7720501_02	điều dưỡng chuyên ngành Hộ sinh(Chỉ tuyển nữ)	B00	---	
7	7720501	Điều dưỡng	B00	22.5	
8	7720401	Dược học	B00	25.25	
9	7720301	Y tế công cộng	B00	20.5	
10	7720201	Y học cổ truyền	B00	24	
11	7720601	Răng - Hàm - Mặt	B00	26	
12	7720103	Y học dự phòng	B00	23	
13	7720101	Y đa khoa	B00	26.75	

Chỉ tiêu tuyển sinh năm học 2018 của trường:

Ngành đào tạo	Tổng chỉ tiêu	Ngân sách Nhà nước	Chỉ tiêu tuyển thẳng
Đại học hệ chính quy	2050	2050	
Y khoa	400	400	20
Y học dự phòng	120	120	6
Y học cổ truyền	150	150	7
Răng - Hàm - Mặt	100	100	5
Dược học	450	450	22
Điều dưỡng	150	150	7
Điều dưỡng chuyên ngành Hộ sinh	120	120	6
Điều dưỡng chuyên ngành Gây mê hồi sức	100	100	5
Dinh dưỡng	60	60	3
Kỹ thuật phục hình răng	40	40	2
Kỹ thuật xét nghiệm y học	120	120	6
Kỹ thuật hình ảnh y học	80	80	4
Kỹ thuật phục hồi chức năng	80	80	4
Y tế công cộng	80	80	4